|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS ĐÔ THỊ VIỆT HƯNG**  Năm học 2020- 2021 | **MỤC TIÊU, MA TRẬN**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  **MÔN: NGỮ VĂN 7**  ***Thời gian: 90 phút***  ***Ngày kiểm tra: 6/11/2020*** |

**ĐỀ ….**

**I. Mục tiêu cần đạt:**

1. Kiến thức:

- Kiểm tra lại những kiến thức cơ bản của học sinh về các phần văn bản, tiếng Việt và tập làm văn lớp 7 đã học trong học kì I từ tuần 1 đến tuần 7.

2. Kĩ năng:

- Kiểm tra khả năng vận dụng những kiến thức và kĩ năng đã học một cách tổng hợp, toàn diện theo nội dung cách thức kiểm tra đánh giá mới.

- Rèn kĩ năng cảm nhận, phân tích, tạo lập văn bản

3. Thái độ: Giáo dục thái độ, ý thức học bài và làm bài nghiêm túc

4. Năng lực: giải quyết vấn đề, ngôn ngữ, tự học,tư duy sáng tạo, cảm thụ thẩm mĩ...

**II. Ma trận đề:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Cấp độ tư duy**  **Chủ đề** | | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | **Tổng** |
| **1** | **Văn** | Tác giả, tác phẩm, thể loại, phương thức biểu đạt, hoàn cảnh sáng tác, nhan đề.... | 1  1,5 |  |  |  | **2**  **3** |
| Ý nghĩa chi tiết, hình ảnh …. |  | 1  1,5 |  |  |
| **2** | **Tiếng Việt** | Từ ghép, từ láy, đại từ, quan hệ từ, từ Hán Việt... | 1  0,5 | 1  1,5 |  |  | **2**  **2** |
| **3** | **TLV** | Văn biểu cảm |  |  |  | 1  5 | **1**  **5** |
| **Tổng số câu** | | | **2**  **2**  **20%** | **2**  **3**  **30%** | **1**  **5**  **50%** | | **5**  **10**  **100%** |
| **Tổng số điểm** | | |
| **Tỉ lệ %** | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS ĐÔ THỊ VIỆT HƯNG**  **Năm học 2020- 2021** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  **MÔN: NGỮ VĂN 7**  **Thời gian: 90 phút**  ***Ngày kiểm tra:6/11/2020*** |

ĐỀ …..

**Phần I(5 điểm). Cho câu thơ sau:**

***“Thân em vừa trắng lại vừa tròn…”***

**Câu 1**.Chép tiếp ba câu thơ để hoàn thành bài thơ “*Bánh trôi nước*” của Hồ Xuân Hương.Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2**. Chỉ rõ những lớp nghĩa của bài thơ “*Bánh trôi nước*“ và cho biết lớp nghĩa nào quyết định giá trị của bài thơ?

**Câu 3**. Xác định đại từ, quan hệ từ trong bài thơ vừa chép và nêu tác dụng của chúng?

**Phần II (5 điểm). Học sinh chọn một trong hai đề sau để làm:**

***Đề 1. Loài cây/hoa em yêu.***

***Đề 2. Cảm nghĩ về người thân của em (ông, bà, cha, mẹ, anh, chị, ....).***

***Chúc các em làm bài tốt!***

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS ĐÔ THỊ VIỆT HƯNG**  **Năm học 2020- 2021** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  **MÔN: NGỮ VĂN 7**  **Thời gian: 90 phút** |

**ĐỀ:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Biểu điểm** |
| **Phần I** | | |
| **Câu 1** | 1. Chép chính xác bài thơ (Nếu sai một lỗi trừ ***0,25đ)*** | ***1 điểm*** |
| - Thể thơ: thất ngôn tứ tuyệt Đường luật. | ***0.5 điểm*** |
| **Câu 2** | 2. Hai lớp nghĩa của bài thơ: |  |
| - Nghĩa thứ nhất: Nói về bánh trôi nước từ hình dáng, màu sắc đến quá trình làm bánh, luộc bánh. | ***0.25 điểm*** |
| - Nghĩa thứ hai (Ẩn dụ): Mượn hình ảnh bánh trôi nước, nhà thơ đề cập tới vẻ đẹp, phẩm chất và thân phận của người phụ nữ trong xã hội phong kiến. | ***0.25 điểm*** |
| - Nghĩa thứ hai quyết định giá trị bài thơ vì nó đã thể hiện tư tưởng, ý đồ mà tác giả muốn gửi gắm: đề cao, ca ngợi vẻ đẹp ngoại hình và phẩm chất của người phụ nữ trong xã hội phong kiến đồng thời cảm thông với thân phận chìm nổi, bị phụ thuộc của họ. | ***0.5 điểm*** |
| + Tạo cho bài thơ giá trị tư tưởng nhân văn sâu sắc, khơi gợi những liên tưởng thú vị; tiêu biểu cho phong cách sáng tác của “*Bà chúa thơ Nôm*” Hồ Xuân Hương. | ***05 điểm*** |
| **Câu 3** | 3. HS xác định được: - Đại từ: *em*  - Quan hệ từ: *với; mặc dầu... mà* | ***0.25 điểm***  ***0.25 điểm*** |
|  | - Tác dụng:  + Đại từ: *em->* Thể hiện niềm tự hào, kiêu hãnh của bản thân, ngầm hé mở với người đọc về đề tài quen thuộc: thân phận người phụ nữ trong xã hội phong kiến. | ***0.5 điểm*** |
|  | + Cặp quan hệ từ: *mặc dầu.. mà ->* chỉ quan hệ đối lập, tương phản*;* khẳng định dứt khoát, dõng dạc phẩm chất trong trắng, dù gặp cảnh ngộ nào cũng vẫn giữ được tấm lòng son sắt, thủy chung của người phụ nữ. | ***1 điểm*** |
| **Phần II** | | |
|  | ***a. Yêu cầu:***  ***\* Hình thức:***  - Biết trình bày cảm nghĩ về một sự vật, con người.  - Bố cục mạch lạc, cảm xúc trong sáng.  - Lời văn lưu loát, giàu cảm xúc.  ***\* Nội dung:*** Các đề cần đảm bảo các nội dung sau:  **Đề 1.**  \* Mở bài: - Giới thiệu loài cây/hoa em yêu  - Ấn tượng, cảm xúc chung của em về loài cây/hoa đó.  \* Thân bài***:****(kết hợp biểu cảm trực tiếp với biểu cảm gián tiếp).*  - Cảm nhận về vẻ đẹp của cây/hoa: hình dáng, đặc điểm... của loài cây/ hoa (*Chọn những đặc điểm tiêu biểu để nêu cảm nghĩ. Để tránh nhầm lẫn với văn miêu tả, khi biểu cảm về hình dáng, đặc điểm của cây/ hoa, cần dùng nhiều phương pháp gợi tả, nhân hóa, ẩn dụ và đưa tình cảm của mình vào.)*  - Cảm xúc, suy nghĩ về vai trò, ý nghĩa biểu tượng của loài cây/ hoa đó với đời sống con người và bản thân em.  -  Nhắc đến một vài kỉ niệm sâu sắc giữa bản thân với loài cây/ hoa và thể hiện cảm xúc, suy nghĩ về kỉ niệm đó.  \* Kết bài: Tình cảm của em đối với  cây trong quá khứ, hiện tại và tương lai.  **Đề 2.**  \* Mở bài: - Giới thiệu đối tượng biểu cảm.  - Nêu cảm xúc ban đầu: yêu quý, kính trọng,…  \* Thân bài: (*kết hợp biểu cảm trực tiếp với biểu cảm gián tiếp*).  - Cảm xúc, suy nghĩ về đặc điểm đối tượng: hình dáng, tuổi tác, diện mạo....  - Cảm xúc, suy nghĩ về tính cách, việc làm, cách ứng xử với mọi người.  - Cảm xúc, suy nghĩ về kỉ niệm giữa em và người đó (vui, buồn,…)  \* Kết bài: Cảm nghĩ, hứa hẹn trong tương lai...  ***b****.* ***Biểu điểm:***  - Đáp ứng đủ yêu cầu trên, diễn đạt lưu loát, thể hiện tình cảm rõ, cảm nhận được các chi tiết, hình ảnh nổi bật; có thể đôi chỗ diễn đạt còn vụng về hoặc sai sót nhỏ về chữ viết nhưng không ảnh hưởng đến nội dung.  - Bài cơ bản đạt yêu cầu trên, nhất là về nội dung; có một vài sai sót nhỏ nhưng không ảnh hưởng đáng kể, diễn đạt lưu loát, rõ ràng; hoặc đạt 2/3 yêu cầu về nội dung nhưng văn viết có cảm xúc, sai ít lỗi chính tả hoặc dùng từ.  - Bài đạt ½ yêu cầu trên, về nội dung có thể sơ sài nhưng phải đủ các ý chính; diễn đạt chưa tốt nhưng không mắc quá nhiều lỗi thông thường.  - Bài cơ bản chưa đạt yêu cầu, nội dung quá sơ sài, diễn đạt quá kém, không thể hiện được nội dung hoặc chỉ thực hiện được 1/3 số ý, hoặc mắc quá nhiều lỗi diễn đạt về từ và câu.  - Không làm được gì hoặc lạc đề hoàn toàn  ***(Căn cứ vào các thang điểm, tùy vào mức độ làm bài của học sinh, giáo viên có thể cho các mức điểm còn lại)*** | ***5 điểm***  ***4 điểm***  ***3 điểm***  ***1-2 điểm***  ***0 điểm*** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **BGH duyệt** | **TTCM duyệt**  *Nguyễn Thị Thanh Thủy* | **NTCM duyệt**  *Đinh Thị Kim Yến* | **GV ra đề**  *Đinh Thị Kim Yến* |